ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /TTr-UBND	*Đồng Nai, ngày tháng năm 2026*

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Cơ sở chính trị

Quan điểm, chính sách đối với tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ đổi mới đất nước, từ năm 1986, được Đảng khẳng định trên tất cả các văn bản, đặc biệt là các nghị quyết chuyên đề về tôn giáo và công tác tôn giáo; văn kiện các Đại hội Đảng, từ khóa VI đến nay. Trong đó, công tác tôn giáo vận đã được đề cập đến trong các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước.

- Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về công tác tôn giáo trong tình hình mới khẳng định *"Nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng"*. Năm 2018, tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10/01/2018 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về công tác tôn giáo trong tình hình mới. Chỉ thị tiếp tục khẳng định những giá trị cốt lõi của Nghị quyết số 25-NQ/TW khóa IX trong công tác tôn giáo vận đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc các tôn giáo.

- Trong văn kiện Đại hội Đảng các khóa, Đảng ta đã đưa ra các quan điểm, nhận thức về tôn giáo và định hướng chính sách, pháp luật đối với tôn giáo, tín ngưỡng mang tầm chiến lược. Đại hội lần thứ XIII của Đảng, nội dung về tôn giáo tại Đại hội XII được tái khẳng định, bổ sung *"Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống tốt đời, đẹp đạo, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*. Chuyển sang Đại hội lần thứ XIV, Đảng đặt ra

yêu cầu cao hơn là phải "đổi mới phương thức lãnh đạo, vận động, tập hợp"; điểm nhấn mạnh đặc biệt là giải pháp tăng cường xây dựng lực lượng nòng cốt, những người có uy tín trong tôn giáo.

b) Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 10 tháng 6 năm 2025;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

- Luật tín ngưỡng, tôn giáo ngày 23 tháng 4 năm 2026;

- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc tôn giáo hoạt động tại Việt Nam (sau đây gọi là Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

Căn cứ khoản 8 Điều 15, khoản 1 Điều 18 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân thành phố như sau:

"8. Quyết định biện pháp thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo;

1. Quyết định chiến lược, cơ chế, chính sách, biện pháp để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, hạ tầng đô thị, các ngành, lĩnh vực trên địa bàn theo quy định của pháp luật;".

Căn cứ điểm h khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *"h) Quyết định cụ thể hoặc giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương".*

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định:

"1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định:

b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định:

"1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định:

c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương ; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp".

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2026 về nội dung quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, quy định: *"1. Xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo".*

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định: *"1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể hoặc giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước; Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn theo quy định tại điểm l khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước".*

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 3 Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định: *"e) Các mức chi quy định tại các điểm a, b, c, d Khoản này là mức tối đa. Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định mức chi cụ thể cho phù hợp, đảm bảo không vượt quá mức chi quy định tại Quyết định này".*

Căn cứ khoản 3 Điều 4 Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định:

"3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân để quyết định:

a) Hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức tôn giáo thuộc địa phương quản lý;

b) Hỗ trợ chức sắc, chức việc tôn giáo của các tổ chức tôn giáo ở địa phương.

Tùy tình hình cụ thể ở địa phương Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp nhiệm vụ và mức hỗ trợ cho các cơ quan thuộc địa phương".

2. Cơ sở thực tiễn

Là địa bàn đặc thù về tín ngưỡng, tôn giáo có nhiều tôn giáo và có đông chức sắc, tín đồ tôn giáo sinh sống. Hiện toàn thành phố có 24 tổ chức thuộc 10 tôn giáo đang hoạt động gồm: Công giáo, Phật giáo, Tin Lành, Cao Đài, Hồi giáo, Phật giáo Hòa Hảo, Tịnh độ Cư sĩ Phật hội, Phật giáo Tứ ân Hiếu nghĩa, Bửu sơn Kỳ

hương, Cơ đốc Phục Lâm Việt Nam với 2.179 cơ sở tôn giáo, 2.542 chức sắc, 9.197 nhà tu hành, 23.317 chức việc, 2.656.312 tín đồ (chiếm 60% dân số toàn thành phố). Ngoài ra, còn có 31 nhóm tôn giáo (thuộc các hệ phái Tin Lành chưa được công nhận về tổ chức) và 12 hiện tượng "tôn giáo mới" như Thanh Hải vô thượng sư, Pháp Luân công, Pháp môn diệu âm, Tâm linh Hồ Chí Minh, Phật đường Huỳnh đạo,… đang hoạt động với hình thức đa dạng nên công tác đảm bảo an ninh trật tự, công tác phòng ngừa, đấu tranh các hoạt động lợi dụng tôn giáo, gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố là nhiệm vụ vừa khẩn trương, vừa xuyên suốt của các cấp chính quyền thành phố. Do vậy, việc xây dựng Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai là một trong những giải pháp cần thiết và quan trọng giúp khơi dậy lòng yêu nước, trách nhiệm công dân của chức sắc, chức việc các tôn giáo có nhiều đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có nhiều đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc có khó khăn về kinh phí hoạt động. Đồng thời việc hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai còn nhằm động viên, khuyến khích tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc các tôn giáo thực hiện chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước góp phần phát triển kinh tế - xã hội và ổn định an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc; làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tôn giáo; tạo khung pháp lý để các cấp, các ngành tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo tại địa bàn.

Vấn đề hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai trước đây đã được quy định tại Quyết định số 54/2006/QĐ.UBND ngày 16/6/2006[1] của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai); Quyết định số 24/2012/QĐ-UBND ngày 29/3/2012[2] của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai); Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 02/02/2018[3] của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (nay là thành phố Đồng Nai).

Việc triển khai thực hiện các Quyết định nêu trên đã góp phần hỗ trợ một phần kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương, tạo động lực nhất định giúp tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc tôn giáo tích cực đồng hành cùng chính quyền trong việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước nói chung, trong công tác tôn giáo nói riêng; góp phần giúp chính quyền các cấp thuận lợi trong công tác tôn giáo vận và tạo mối quan hệ gắn bó, đồng hành, sống "tốt đời,

[1] Về việc ban hành Quy định về hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước cho tổ chức tôn giáo, chức sắc tôn giáo đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

[2] Về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước cho tổ chức tôn giáo, chức sắc tôn giáo đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành kèm theo Quyết định số 54/2006/QĐ.UBND ngày 16/6/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

[3] Về quy định mức hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức tôn giáo và chức sắc, chức việc của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

đẹp đạo". Tuy nhiên, Quyết định số 54/2006/QĐ.UBND ngày 16/6/2006, Quyết định số 24/2012/QĐ-UBND ngày 29/3/2012 và Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 ban hành chưa phù hợp về thẩm quyền theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Từ các nội dung nên trên, việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai là phù hợp với quy định pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc xây dựng Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai nhằm mục đích:

- Động viên, khuyến khích tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc các tôn giáo thực hiện chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước góp phần phát triển kinh tế - xã hội và ổn định an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.

- Làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tôn giáo.

- Tạo khung pháp lý để các cấp, các ngành tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai đảm bảo đúng quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế của thành phố Đồng Nai.

Nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc các tôn giáo hoạt động trên địa bàn thành phố Đồng Nai không trùng lặp với các quy định hiện hành.

Kinh phí hỗ trợ sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, chế độ, định mức do cơ quan có thẩm quyền ban hành và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao hằng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN

Căn cứ Văn bản số 71/UBND-KGVX ngày 25/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tham mưu chính sách về công tác tôn giáo; Sở Dân tộc và Tôn giáo đã chủ trì, phối hợp Sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Tờ trình xin chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân

thành phố quy định mức hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc các tôn giáo hoạt động trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính; ý kiến góp ý của Thành viên Ủy ban nhân dân thành phố đối với hồ sơ xin chủ trương xây dựng Nghị quyết; Sở Dân tộc và Tôn giáo đã ban hành Báo cáo số 105/BC-SDTTG ngày 24/9/2026 về việc tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của thành viên Ủy ban nhân dân thành phố đối với dự thảo hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Tờ trình số 662/TTr-UBND ngày 01/10/2026 trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về công tác tôn giáo (Nghị quyết ban hành chế độ Mật).

Tuy nhiên, qua kết quả buổi làm việc giữa Ban Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo với Lãnh đạo Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố vào ngày 08/10/2026, Sở Dân tộc và Tôn giáo đã dự thảo Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai (thay thế cho dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc các tôn giáo hoạt động trên địa bàn thành phố Đồng Nai được Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tại Tờ trình số 662/TTr-UBND ngày 01/10/2026).

Để có cơ sở trình Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định; Sở Dân tộc và Tôn giáo đã ban hành Văn bản số 3059/SDTTG-TGTN ngày 13/10/2026 đề nghị Sở Tư pháp phối hợp thẩm định dự thảo hồ sơ xin chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Sau khi tổng hợp ý kiến của Sở Tư pháp tại Văn bản số 4465/STP-XDPBPL ngày 14/10/2026 về việc có ý kiến đối với nội dung đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về công tác tôn giáo, Sở Dân tộc và Tôn giáo đã ban hành Tờ trình số 228/TTr-SDTTG ngày 15/10/2026 trình Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Ngày 19/10/2026, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Văn bản số 3530/VP-KGVX lấy ý kiến Thành viên Ủy ban nhân dân thành phố đối với dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ

trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Ngày 22/10/2026, Sở Dân tộc và Tôn giáo ban hành Báo cáo số 285/BC-SDTTG về việc tổng hợp ý kiến Thành viên Ủy ban nhân dân thành phố và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Ngày 23/10/2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Tờ trình số 244/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xin chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Ngày 27/10/2026, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Văn bản số 517/HĐND-BVHXH về việc thống nhất đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai. Ngày 28/10/2026, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Văn bản số 12244/UBND-KGVX về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai; trong đó giao: *"Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện việc xây dựng nghị quyết; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo thời gian quy định. Trong quá trình xây dựng, lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo nghị quyết, Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ động liên hệ chặt chẽ các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố để được góp ý, thẩm định nhằm đảm bảo nội dung trình Hội đồng nhân dân thành phố đầy đủ, đạt chất lượng"*.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

b) Đối tượng áp dụng

Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc các tôn giáo hoạt động trên địa bàn thành phố Đồng Nai có nhiều đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và có khó khăn về kinh phí hoạt động; chức sắc, chức việc các tôn giáo có nhiều đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.

2. Bố cục của văn bản

Dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai gồm 05 Điều, trong đó:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

- Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ.

- Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện.

- Điều 4. Tổ chức thực hiện.

- Điều 5. Hiệu lực thi hành.

3. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc

a) Nội dung hỗ trợ: Theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 2 Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

b) Mức hỗ trợ: Căn cứ vào đề nghị và tình hình tài chính của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chế độ chi tiêu từ nguồn ngân sách nhà nước hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố sẽ ban hành Quyết định mức hỗ trợ đối với từng trường hợp cụ thể, đảm bảo chặt chẽ, tuân thủ đúng quy định của chính sách pháp luật hiện hành.

c) Đối với nội dung chi khen thưởng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng.

d) Hỗ trợ trong các trường hợp đặc biệt khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

2. Đối với chức sắc, chức việc tôn giáo

a) Nội dung hỗ trợ: Theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 2 Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

b) Mức hỗ trợ: Bằng mức chi tối đa được quy định tại điểm a, điểm b, điểm c và điểm d khoản 2 Điều 3 Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

c) Đối với nội dung chi khen thưởng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 2 Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng.

d) Hỗ trợ trong các trường hợp đặc biệt khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH

Bổ sung vào điểm b, mục 1 phần I Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố nội dung:

*"*Căn cứ khoản 3 Điều 4 Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định:

"3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân để quyết định:

a) Hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức tôn giáo thuộc địa phương quản lý;

b) Hỗ trợ chức sắc, chức việc tôn giáo của các tổ chức tôn giáo ở địa phương.

Tùy tình hình cụ thể ở địa phương Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp nhiệm vụ và mức hỗ trợ cho các cơ quan thuộc địa phương"".

Lý do bổ sung: Làm cơ sở để xuất Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận giao Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc phân cấp hỗ trợ kinh phí cho Ủy ban nhân dân xã, phường chi hỗ trợ cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc tôn giáo theo phân cấp quản lý và phù hợp với mục đích xây dựng Nghị quyết.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện chính sách: Từ ngân sách thành phố.

- Kinh phí hỗ trợ được đảm bảo từ ngân sách nhà nước bố trí hằng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Thời gian dự kiến trình ban hành văn bản

Dự kiến trình Hội đồng nhân dân thành phố vào kỳ họp cuối năm 2026.

Trên đây là Tờ trình về Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Đồng Nai, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT. UBND thành phố;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND thành phố;
- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Sở Tư pháp;
- Chánh VP, các PCVP. UBND thành phố;
- Lưu: VT, TH, KTNS, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hoàng